TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HNGĐ-ST
Ngày 02 tháng 7 năm 2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hữu Lộc
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lầu Bá Dìa
2. Bà Thái Thị Ly

- Thư ký phiên toà: Bà Vừ Y Khù - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Đình Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXX-DS ngày 11 tháng 6 năm 2026, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 38/2026/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lỳ Bá X; sinh năm 1988; số CCCD 040088017333

Nơi cư trú: Bản M, xã M, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Lầu Y K; sinh năm 1988; số CCCD 040188002841

Nơi cư trú: Bản M, xã M, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Lỳ Bá X vắng mặt, tuy nhiên theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lỳ Bá X và chị L Y Khù tự nguyện kết hôn năm 2013, khi kết hôn có tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An (nay là UBND xã M, tỉnh Nghệ An). Tuy nhiên, do giấy chứng nhận kết hôn bản chính đã bị thất lạc nên anh Lỳ Bá X không nhớ rõ số và ngày tháng đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh thường phát sinh

mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Nhận thấy mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Lỳ Bá X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Lầu Y K.

Về con chung: Anh Lỳ Bá X và chị Lầu Y K có 02 con chung là cháu Lỳ Bá P, sinh ngày 12/3/2016 và cháu Lỳ Bảo D, sinh ngày 10/12/2021, hiện cả hai cháu đều đang do anh trực tiếp nuôi dưỡng và các cháu cũng đang sinh sống, học tập ổn định nơi anh làm việc tại xã M, tỉnh Tây Ninh. Nếu ly hôn anh Lỳ Bá X yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung. Không yêu cầu chị Lầu Y K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa và quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lầu Y K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lầu Y K và anh Lỳ Bá X kết hôn năm 2013, khi kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An (nay là UBND xã M, tỉnh Nghệ An) được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/9/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau bình thường đến năm 2025 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Lỳ Bá X ngoại tình nên thường xuyên đánh đập chị Lầu Y K, cả 2 đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị nhận thấy mẫu thuẫn đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Tại phiên tòa chị cho rằng nếu anh Lỳ Bá X có mặt thì chị sẽ đối chất với anh Lỳ Bá X và đồng ý ly hôn, nhưng do anh Lỳ Bá X vắng có mặt nên chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung (con riêng): Chị Lầu Y K trình bày chị và anh Lỳ Bá X có 02 con chung là Lỳ Bá P, sinh ngày 12/3/2016 và Lỳ Bảo D, sinh ngày 10/12/2021, các cháu hiện đang ở với bố và học tập tại nơi bố công tác là xã M, tỉnh Tây Ninh. Nếu ly hôn, chị Lầu Y K có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con, không yêu cầu anh Lỳ Bá X cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp; Trong quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tống đạt đảm bảo quyền lợi của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về hôn nhân: Cho anh Lỳ Bá X được ly hôn với chị Lầu Y K. Về con chung: Giao cả 02 con chung là cháu Lỳ Bảo D, sinh ngày 10/12/2021 và Lỳ Bá P, sinh ngày 12/3/2016 cho anh Lỳ Bá X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L Y Khù do anh Lỳ Bá X không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; về án phí: Nguyên đơn anh Lỳ Bá X phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Lỳ Bá X yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Lầu Y K có địa chỉ nơi cư trú tại: Bản M, xã M, tỉnh Nghệ An. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12- Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án. Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật và tiến hành lấy lời khai đầy đủ đối với nguyên đơn, bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Lỳ Bá X vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Lầu Y K có mặt tại phiên tòa. Vì vậy, việc giải quyết vụ án, xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn là đúng quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lỳ Bá X và chị L Y Khù tự nguyện kết hôn, kết hôn đúng điều kiện, nơi đăng ký kết hôn là tại Ủy ban nhân dân xã M,

huyện K, tỉnh Nghệ An (nay là xã M, tỉnh Nghệ An) được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/9/2013, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau bình thường đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống không hòa hợp, chị Lầu Y K cho rằng anh Lỳ Bá X ngoại tình và có hành vi đánh đập chị Lầu Y K. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2026 đến nay. Như vậy chứng tỏ cuộc hôn nhân giữa anh Lỳ Bá X và chị Lầu Y K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần xử cho vợ chồng được ly hôn nhau.

[3.2] Về con chung: Anh Lỳ Bá X và chị L Y Khù đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lỳ Bảo D, sinh ngày 10/12/2021 và Lỳ Bá P, sinh ngày 12/3/2016. Hai con hiện đang do anh Lỳ Bá X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn anh Lỳ Bá X và chị Lầu Y K đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sau khi vợ chồng mâu thuẫn rồi ly thân nhau thì chị L Y Khù sống nhờ nhà bố mẹ ruột tại bản S, xã M, tỉnh Nghệ An, các con Lỳ Bảo D và Lỳ Bá P vẫn ở với bố do anh Lỳ Bá X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và các cháu cũng đang sinh sống, học tập ổn định nơi anh Lỳ Bá X làm việc tại xã M, tỉnh Tây Ninh, việc chia cắt và thay đổi môi trường sinh sống, học tập sẽ làm ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của các con. Xét nguyện vọng của cháu Lỳ Bá P và điều kiện nuôi con của các bên cho thấy, cháu Lỳ Bá P có nguyện vọng được ở với bố là anh Lỳ Bá X. Chị Lầu Y K hiện đang sống nhờ nhà bố mẹ ruột và chưa có việc làm nên thu nhập không ổn định, anh Lỳ Bá X hiện đi làm có thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để chăm sóc tốt hơn cho các con nên việc giao cả 02 con cho anh Lỳ Bá X là có căn cứ, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của các con.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Do anh Lỳ Bá X không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Lầu Y K. Trường hợp anh Lỳ Bá X nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà chị L Y K có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chị Lầu Y K lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Lỳ Bá X có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Lầu Y K.

[3.3] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn anh Lỳ Bá X và bị đơn chị Lầu Y K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn anh Lỳ Bá X phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 củ Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lỳ Bá X.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Lỳ Bá X được ly hôn với chị Lầu Y K.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Lỳ Bá P, sinh ngày 12/3/2016 và Lỳ Bảo D, sinh ngày 10/12/2021 cho anh Lỳ Bá X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị L Y Khù do anh Lỳ Bá X không yêu cầu.

Chị Lầu Y K có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp anh Lỳ Bá X nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà chị L Y Khù có căn cứ chứng minh thì chị L Y Khù có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chị Lầu Y K lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Lỳ Bá X có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Lầu Y K.

3. Về án phí: Anh Lỳ Bá X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0001906 ngày 23/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Nghệ An (Anh Lỳ Bá X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản

án được niêm yết theo quy định. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/7/2026)./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 12 – Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Phòng THA DS khu vực 12- Nghệ An;
- UBND xã Mường Lống, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc